

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hồ Trọng Trung

2, Ông Phạm Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thúy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2026/TLHS – ST ngày 16/6/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thào A Ch, sinh ngày 10/10/1967.

Căn cước công dân số 012067000207, cấp ngày 05/4/2021. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH- Bộ Công an. Nơi sinh tại xã PT, tỉnh LCh. Nơi cư trú: Bản Thào, xã PT, tỉnh LCh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Đảng phái: Không; Con ông Thào A V, con bà Giàng Thị M (đều đã chết). Bị cáo có vợ Giàng Thị M và có 07 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ nhất năm 2007. Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định số 0001047 ngày 26/5/2026 của Công an xã Minh Lương, tỉnh Lào Cai về việc xử phạt vi phạm hành chính đến thời điểm xét xử, bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 36/2023/HSST ngày 25/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/10/2024 bị cáo chấp hành xong, hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị Tạm giữ từ ngày 16/3/2026 đến ngày 19/3/2026, hiện đang bị Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Lương Thị Chuyền- Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 16/3/2026, tổ công tác của Công an xã Minh Lương tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn Nậm Van, xã Minh Lương, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Thào A Ch đang đi bộ ở ven đường có biểu hiện vi phạm pháp luật nên yêu cầu kiểm tra. Thào A Ch tự giác giao nộp 01 gói chất nhựa dẻo màu đen đựng trong túi nilon, khai nhận là thuốc phiện cất giấu trong bao tải đeo trên người để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thào A Ch tại bản Thào, xã PT, tỉnh LCh, không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy, Thào A Ch khai nhận: Ngày 14/3/2026, Ch mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực Quốc lộ 279, thuộc xã Mường Than, tỉnh Lai Châu, 01 gói thuốc phiện với giá 200.000 đồng, rồi cất giấu trong bao tải đựng quần áo mang theo để sử dụng. Sau khi đến thôn Giàng Dứa Chải, xã Minh Lương tìm việc làm nhưng không được, ngày 16/3/2026 trên đường về nhà thì bị Công an xã Minh Lương kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 3,390 gam chất nhựa dẻo màu đen thu giữ của Thào A Ch gửi giám định là ma túy; loại nhựa thuốc phiện.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-VB ngày 16/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai truy tố bị cáo Thào A Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa: Thào A Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A Ch từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A Ch 03 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 18/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy, bị cáo đã mua 3,390 gam nhựa thuốc phiện cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 16/3/2026, tại thôn Nậm Van, xã Minh Lương, tỉnh Lào Cai, bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép số ma túy nêu trên. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Như vậy lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định Cáo trạng số 21/CT-VKS-VB ngày 16/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy cũng như việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 14/3/2026 bỏ ra 200.000 đồng để mua 3,390 gam ma túy, loại nhựa thuốc phiện nhằm mục đích để bản thân sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng đôi với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo có 01 tiền án theo Bản án số 36/2023/HSST ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại, thể hiện sự coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm theo quy định.

Ngoài hành vi phạm tội bị xét xử trong vụ án này, quá trình điều tra còn xác định bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự nên đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0001047 ngày 26/5/2026 của

Công an xã Minh Lương, tỉnh Lào Cai đến nay chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự, nhưng là căn cứ để Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào A Ch đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 38/HSST ngày 15/9/2021. Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm do cố ý. Vì vậy, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 3,390 gam nhựa thuốc phiện thu giữ của Thào A Ch, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,848 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 2,542 gam nhựa thuốc phiện, 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu được tái niêm phong thu giữ còn lại của Thào A Ch cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Thào A Ch, quá trình điều tra xác định hành vi này không đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách, chuyển hồ sơ đến Công an xã Minh Lương để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, Công an xã Minh Lương đã ban hành Quyết định số 0001047 ngày 26/5/2026 đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với nội dung khai báo của Thào A Ch đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh, không có căn cứ để xem xét xử. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Do vậy, không phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[9] Về án phí: Xét thấy, bị cáo Thào A Ch là người dân tộc thiểu số sống sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc trường hợp được xem xét miễn án phí theo quy định pháp luật, đồng thời tại phiên tòa bị cáo có đề nghị xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Thào A Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Thào A Ch 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/3/2026.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 2,542 gam nhựa thuốc phiện hoàn lại sau giám định, 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Thào A Ch tại thôn Nậm Van, xã Minh Lương, tỉnh Lào Cai ngày 16/3/2026"

(tình trạng, đặc điểm tài sản như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2026).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thảo A Ch.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSND tỉnh Lào Cai (01);
- VKSNDKV8 - Lào Cai (01);
- Cơ quan CSĐTCA, Lào Cai;
- Cơ quan THAHSCA, Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1, tỉnh Lào Cai
- Bị cáo (01);
- Người bào chữa (01)
- THAHS, THADS (02);
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

